

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng, dự án: Sửa chữa, bảo dưỡng khối nhà làm việc chính Chi cục Hải quan khu vực XIV;

Qui mô đầu tư xây dựng:

a. Phần mái:

- Tháo dỡ mái tôn tầng mái trực D-E đoạn từ trực 3 đến 5;
- Tháo dỡ mái lợp tấm poly và khung thép đỡ mái tầng áp mái tại trực 4 đoạn từ trực B đến trực G;
- Làm mái che tầng mái từ trực 5 đến 6. Trên mái lắp đặt chò xà gồ thép để lắp dựng tấm pin năng lượng mặt trời;
- Làm mái che tầng áp mái từ trực 4 đến 6. Trên mái lắp đặt chò xà gồ thép để lắp dựng tấm pin năng lượng mặt trời.

b. Phần sê nô mái:

- Đục lớp vữa trát mặt trong sê nô tầng mái và tầng áp mái SN1; SN2 cos +22.500; +23.600; +26.100 các trực 1; 4; 6; A; B; G; tới lớp tường và sàn bê tông. Vệ sinh sạch, quét sika chống thấm 03 lớp sê nô mái, sau đó láng VXM, mác 75 đánh màu XMNC dốc về vị trí thu nước;
- Đục lớp gạch chống nóng của sê nô SN1 tiếp giáp sê nô dày khoảng 200 cao 200 tới bề mặt sàn bê tông. Vệ sinh sạch, sau đó đổ lớp bê tông VXM mác 200 chẵn dày 200 cao 200;
- Thay mới cầu chắn rác inox sê nô mái.

*** Chống thấm sàn lát gạch tàu kích thước 400x400 tầng áp mái và tầng mái:**

- Chà, mài nhám chi roon và sàn lát gạch tàu 400x400, hút bụi, vệ sinh sạch bề mặt. Trám vá các khe nứt rỗ bằng vữa chuyên dụng. Quét chống thấm sàn mái lát gạch tàu bằng sikalastic 590.

c. Phần trần thạch cao - trần nhựa:

- Tháo dỡ tấm trần thạch cao kích thước 600x600 hư hỏng, rơi vỡ, thấm nước, ố mốc. Thay mới bằng trần thạch cao dày 9mm (sử dụng loại có hoa văn tương đồng với trần thạch cao hiện trạng). Chỉ thay thế tấm thạch cao 600x600, toàn bộ hệ khung xương trần cũ được giữ tận dụng lại;

- Chỉ tháo dỡ trần thạch cao, thay mới tại các phòng có trần thạch cao khung nổi. Các phòng có trần thạch cao khung chìm và phòng hội trường lớn giữ nguyên);

- Trần thạch cao khu vực vệ sinh khi thay thế sử dụng tấm trần thạch cao khung nổi chống ẩm dày 9mm kích thước 600x600, sử dụng loại có hoa văn tương đồng với trần thạch cao hiện trạng);

- Tháo dỡ trần thạch cao phòng 5.2 thay mới bằng trần thạch cao chống ẩm khung nổi dày 9mm kích thước 600x600;

- Tháo dỡ trần tấm nhựa hành lang tầng áp mái trục D-E đoạn từ trục 3 đến 5. Thay mới bằng trần nhựa nano giả gỗ chống nước 4. Phần cạo bỏ sơn cũ, dặm vá, sơn nước;

- Vệ sinh, chà nhám lớp sơn cũ toàn bộ tường trong và ngoài nhà (trừ 02 phòng kỹ thuật các tầng, 02 phòng trong cầu thang bộ các tầng, phòng đặt máy chủ 2.5 và các mảng tường ốp gỗ trang trí trong các phòng có ốp gỗ);

- Các vị trí bị thấm cần cạo bỏ sạch lớp sơn cũ;

- Mặt trong các phòng vệ sinh hiện trạng giữ nguyên không cạo sơn do đã ốp gạch ceramic cao tới trần;

- Đục lớp vữa trát dọc các vết nứt tường ngoài nhà rộng 50 dài khoảng 800 m;

- Bơm trám khe nứt bằng sikaflex 134;

- Đóng lưới mắt cáo dọc vết nứt đã đục. Trát lại tường đã đục bằng VXM mác 75. Bả matit, sơn nước;

- Lăn sơn 03 nước toàn bộ tường trong và ngoài nhà (trừ khu vực 02 phòng kỹ thuật các tầng, 02 phòng trong cầu thang bộ các tầng, phòng đặt máy chủ 2.5 và các mảng tường ốp gỗ trang trí);

- Tháo dỡ, gia cố khung treo đá. Ốp lại 5% lớp đá granite ốp tường ngoài nhà nhiều tấm bị bung, sập rớt. tấm đá được sử dụng lại;

- Cạo toàn bộ lớp keo silicon trám tiếp giáp giữa tường và đá lớp granite mặt ngoài tầng 3, và tại các vị trí ghép đá granite (cos +7.800 -> cos+8.100). Vệ sinh sạch sau đó bơm silicon chuyên dụng chống nước trám toàn bộ khe. Chiều dài ~200m

d. Cửa - vách kính:

- Lắp dựng vách kính khung nhôm xingfa bịt kín 2 cửa sổ S.3 kích thước 1200x1800, 01 cửa sổ S.4 kích thước 2400x1800 phòng 2.5 đặt máy chủ (trám kín tất cả các khe hở không để nước lọt vào);

- Cạo toàn bộ lớp keo silicon (cả mặt ngoài và trong) dán khung và kính cửa đi, cửa sổ tiếp xúc trực tiếp với ngoài trời, vệ sinh sạch sau đó bơm silicon chuyên dụng chống nước trám toàn bộ khe (số lượng cửa - vách xem bảng thống kê);

- Chú ý xử lý kỹ bịt kín lớp keo trám tại các vị trí góc cửa.

e. Bồn hoa:

- Lát đá xanh Thanh Hóa bồn hoa BH.1 trục 1. Kích thước đá 300x600x20

f. Tru trang trí ram dốc tầng 1:

- Tháo dỡ 04 chân trụ trang trí đường dẫn ram lên sảnh tầng 1 có đường kính D800 cao 500 (vị trí sát trục A; B; G; H);

- Cải tạo lại một phần thành ram dốc, xây vuốt bo cong thành xuống mặt nền sân. mặt và thành ốp đá granite cùng màu với đá hiện trạng;

- Xây nối đoạn thành bồn cây vào thành ram dốc. thành và mặt ốp đá granite cùng màu với đá hiện trạng;

- Hoàn trả mặt sân bê tông sau khi sửa chữa. Diện tích: $0.5 \times 4 = 2\text{m}^2$. Cấu tạo mặt sân gồm: Lớp lót đá 40x60 dày 100, mặt lát đá xanh Thanh Hóa.

g. Điện:

- Thay mới 28 bóng điện led tròn ốp trần 30w đế nhôm D280 cho khu vực cầu thang thoát hiểm

h. Nước:

- Kiểm tra hệ thống thoát nước phòng 5.2. trám khe hở bị xì nước bằng silicon chống thấm, dùng cao su non quấn các mối nối ống nước (xem bản vẽ thoát nước phòng 5.2).

i. Sửa chữa hệ thống điều hòa:

- Tháo lớp quần cách nhiệt toàn bộ ống đồng máy lạnh phần ngoài trời bị hư hỏng thay mới. Chiều dài khoảng 100m. Thay mới khoảng 100m ống đồng máy lạnh hư hỏng;

- Kiểm tra thay mới ống thoát nước ngưng PVC D27 của máy lạnh dẫn về ống thoát nước chính theo vị trí ban đầu. Chiều dài khoảng 310m;

- Vệ sinh toàn bộ hệ thống máy lạnh (65 bộ bao gồm cả dàn nóng và dàn lạnh).

2. Thời hạn hoàn thành: 40 ngày.

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Nêu yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình theo ngày/tuần/tháng.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Toàn bộ Gói thầu	Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, chủ đầu tư bàn giao mặt bằng.	40 ngày kể cả ngày nghỉ.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

Nhà thầu bắt buộc phải tuân thủ theo các tiêu chuẩn hiện hành và có liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát;

Thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2019 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; và các quy định của pháp luật khác có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

Nhà thầu phải nghiên cứu để thực hiện đúng các quy định trong hồ sơ thiết kế được duyệt và đảm bảo quy trình thi công, kiểm tra, nghiệm thu theo các quy định hiện hành.

Trong công tác kiểm tra chất lượng cần lưu ý những vấn đề chủ yếu sau:

+ Việc kiểm tra chất lượng được tiến hành theo yêu cầu của tư vấn giám sát khi được Nhà thầu thông báo về đề nghị nghiệm thu chất lượng hạng mục công trình, để thanh toán hoặc chuyển tiếp giai đoạn thi công, hoặc theo yêu cầu của tư vấn giám sát trong quá trình thi công, khi các công tác thi công được cho rằng không đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật.

+ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về công trình như chất lượng vật liệu và sản phẩm thi công của mình, có trách nhiệm cung cấp đầy đủ các số liệu thí nghiệm, các chứng chỉ vật liệu và các thành phần cấu thành hạng mục công trình trước khi chuyển giai đoạn thi công.

+ Nhà thầu sẽ phải thực hiện bất kỳ những việc kiểm tra và thí nghiệm cần thiết khác dưới sự chỉ đạo chỉ đạo của tư vấn giám sát khi xét thấy cần thiết để đảm bảo cho ổn định và chất lượng của công trình;

+ Khi kiểm tra các hạng mục của công trình hoặc các nguyên vật liệu thi công có kết quả không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật thì Nhà thầu phải tiến hành ngay việc sửa chữa hoặc phá dỡ các sản phẩm đó, đồng thời Nhà thầu phải tiến hành các thí nghiệm kiểm tra chất lượng của việc sửa chữa đó bằng chi phí của Nhà thầu.

+ Mọi ý kiến đề nghị, yêu cầu của Nhà thầu đối với Chủ đầu tư, tư vấn giám sát đều thực hiện bằng các văn bản và được lưu trữ trong hồ sơ.

+ Các quyết định, chỉ thị của Chủ đầu tư, tư vấn giám sát hoặc người được uỷ quyền giải quyết các yêu cầu của Nhà thầu cũng được thể hiện bằng các văn bản.

Trong khi thi công các hạng mục của công trình, Nhà thầu phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật trong hồ sơ thiết kế được duyệt. Ngoài ra để đảm bảo chất lượng kỹ, mỹ thuật công trình, Nhà thầu còn phải thực hiện đầy đủ các quy trình, quy phạm kỹ thuật thi công...

Trong và sau khi thi công phải tiến hành việc san dọn trả lại mặt bằng, vệ sinh, môi trường những hố đào để lấy đất thi công

Trong từng hạng mục đều phải qua công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng, khối lượng và phải được nghiệm thu trước khi chuyên giai đoạn thi công

Nhà thầu phải có hồ sơ nhật ký thi công theo dõi ghi chép đầy đủ những yêu cầu, đề nghị, tiến trình thi công và những sự việc xảy ra...khi thi công. Mỗi hạng mục công trình đều phải có một hồ sơ theo dõi ghi chép riêng.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử);

Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng như sau:

Stt	Tên vật tư, thiết bị	Yêu cầu tính năng kỹ thuật, nguồn Gốc
1	Cát	Chất lượng tương đương Mỏ Cát Quỳnh Ngọc (Krông Ana), Giang Sơn (Lăk) – Việt Nam
2	Đá	Chất lượng tương đương Mỏ đá Hoàng Vũ
3	Thép tròn các loại	Chất lượng tương đương thép Việt Mỹ
4	Thép hình, thép tấm các loại	Chất lượng tương đương thép Hoa Sen
5	Xi măng	Chất lượng tương đương xi măng PCB 40 (Hà Tiên)

Stt	Tên vật tư, thiết bị	Yêu cầu tính năng kỹ thuật, nguồn Gốc
6	Gạch XM cốt liệu	Chất lượng tương đương Công ty TNHH Hoàng Vũ (KCN Hoà Phú)
7	Bóng đèn	Chất lượng tương đương Rạng đông
8	Ống nhựa PVC, phụ kiện	Chất lượng tương đương Bình Minh
9	Sơn ngoại, nội thất	Chất lượng tương đương Sơn Kova
10	Bột bả	Chất lượng tương đương sản phẩm JYmec
11	Cửa đi, cửa sổ nhôm xingfa	Chất lượng tương đương Công ty TNHH Đại Long Phát
12	Kính các loại	Chất lượng tương đương Việt Nam
13	Đá granit tự nhiên	Chất lượng tương đương Bình Định
14	Trần thạch cao	Chất lượng tương đương Vĩnh Tường
15	Tôn Lợp	Chất lượng tương đương Hoa Sen
16	Chống thấm	Chất lượng tương đương Sika
17	Các vật liệu khác không nêu tại đây	Theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt

* Ghi chú:

Yêu cầu về “tương đương”:

- Từ ngữ Tương đương đối với vật tư, thiết bị nêu trong hồ sơ mời thầu được hiểu rằng nhà thầu có thể chọn bất kỳ vật tư, thiết bị có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng của vật tư, thiết bị đó đảm bảo bằng hoặc cao hơn các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng được nêu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế.

- Đối với các vật tư, thiết bị được nhà thầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu, trường hợp Bên mời thầu hoặc Chủ đầu tư có yêu cầu thì nhà thầu phải có trách nhiệm:

+ Chứng minh được tương đương về thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ sản xuất và chất lượng.

+ Chứng minh được tương đương về giá.

- Trong quá trình hoàn thiện hợp đồng, nhà thầu lập danh mục thiết bị, vật tư đưa vào sử dụng cho công trình gửi cho chủ đầu tư xem xét, thống nhất trên cơ sở E-HSMT, E-HSDT, hồ sơ thiết kế, dự toán được duyệt. Các vật tư, thiết bị đã được thống nhất, trường hợp trong quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu đề nghị thay đổi thì các vật tư, thiết bị thay thế phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, E-HSDT, hồ sơ thiết kế dự toán được duyệt, phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và phải được chủ đầu tư chấp thuận.

- Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu phải lập bảng thông kê số lượng và chủng loại vật tư, máy móc, thiết bị sử dụng cho gói thầu. Tất cả các loại vật tư, máy móc, thiết bị phải có giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kết quả thí nghiệm của các phòng thí nghiệm hợp chuẩn và kết quả kiểm định chất lượng thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận trước khi sử dụng cho công trình. Các vật tư, vật liệu, thiết bị không đạt yêu cầu chất lượng nhà thầu phải đưa ra khỏi phạm vi công trường.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt;

- Tổng tiến độ thi công hoàn thành đưa công trình vào khai thác sử dụng là 40 ngày và đảm bảo mốc thời gian thi công theo yêu cầu E-HSMT. Nhà thầu lập bảng đề xuất biện pháp tổ chức thi công và tiến độ tối đa không vượt tiến độ nêu trên và đảm bảo mốc thời gian thi công theo yêu cầu E-HSMT.

- Nhà thầu đề xuất tiến độ và trình tự thi công, lắp đặt một cách hợp lý nhất phù hợp với điều kiện thực tế về kinh nghiệm, năng lực hiện có và điều kiện thi công. Tiến độ thi công xây dựng công trình phải phù hợp với thời gian yêu cầu của hồ sơ mời thầu và thời gian của dự án đã được phê duyệt.

- Khuyến khích việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng trên cơ sở đảm bảo chất lượng công trình.

- Trường hợp đẩy nhanh tiến độ xây dựng đem lại hiệu quả cao hơn cho dự án thì nhà thầu xây dựng được xét thưởng theo hợp đồng (nếu có). Trường hợp kéo dài tiến độ xây dựng gây thiệt hại thì bên vi phạm phải bồi thường thiệt hại và bị phạt vi phạm hợp đồng.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn;

Toàn bộ các loại thiết bị sau khi lắp đặt xong đều phải được chạy vận hành thử để kiểm tra các thông số kỹ thuật cũng như độ an toàn trước khi bàn giao đưa vào hoạt động.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ;

- Nhà thầu phải có biện pháp phòng chống cháy nổ trên công trường chú ý tại các khu lán trại, kho chứa vật liệu, nhiên liệu khu để thiết bị thi công....

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục vận động công nhân ở công trường chấp hành

nghiêm chỉnh pháp lệnh PCCC.

- Tổ chức lực lượng chữa cháy ngay tại công trường, huấn luyện thành thạo nghiệp vụ và luôn sẵn sàng ứng phó kịp thời

- Có đầy đủ các phương tiện và dụng cụ chữa cháy, các nguồn nước dự trữ tự nhiên hoặc các bể chứa sẵn.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường;

- Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, bụi khói, rung khi thi công.

- Biện pháp kiểm soát nước thải, rò rỉ dầu mỡ, hoá chất trên công trường.

- Biện pháp kiểm soát rác thải, nhà vệ sinh của công nhân trên công trường.

8. Yêu cầu về an toàn lao động;

- Nhà thầu phải có biện pháp và phương tiện đảm bảo an toàn lao động cho người, thiết bị công trình trong suốt quá trình thi công.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm pháp lý trước nhà nước cùng các phí tổn về việc để xảy ra tai nạn trên công trường.

- Tại những vị trí nguy hiểm phải có các biển báo, rào chắn, ban đêm phải có đèn tín hiệu.

- Phải kiểm tra thường xuyên công cụ và thiết bị phục vụ thi công trước khi bắt đầu công việc cụ thể từng ngày.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công;

- Thiết bị đưa vào thi công phải đúng theo hồ sơ dự thầu mà nhà thầu đã cam kết để bảo đảm thi công đúng chất lượng và tiến độ như yêu cầu của chủ đầu tư.

- Cán bộ, nhân sự chủ chốt nhà thầu phải bố trí đúng người mà nhà thầu đã đăng ký trong hồ sơ dự thầu, nếu nhà thầu muốn thay đổi thì phải được sự đồng ý của chủ đầu tư.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục;

- Nhà thầu phải lập bảng tiến độ thi công cho các hạng mục.

- Nhà thầu phải có biện pháp thi công tổng thể và chi tiết phù hợp đúng theo trình tự các bước thi công.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu;

11.1 Nội dung quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình của nhà thầu

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô công trình xây dựng, trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận thi công xây dựng công trình trong việc quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Thực hiện các thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, vật tư, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước khi xây dựng và lắp đặt vào công trình xây dựng theo tiêu chuẩn và yêu cầu thiết kế.
- Lập và kiểm tra thực hiện biện pháp thi công, tiến độ thi công.
- Lập và ghi nhật ký thi công xây dựng công trình theo quy định.
- Kiểm tra an toàn lao động, vệ sinh môi trường bên trong và bên ngoài công trường.
- Nghiệm thu nội bộ và lập bản vẽ hoàn công cho bộ phận công trình xây dựng, hạng mục công trình xây dựng và công trình xây dựng hoàn thành.
- Báo cáo Chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường thi công xây dựng theo yêu cầu của Chủ đầu tư.
- Chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu theo quy định hiện hành và lập phiếu yêu cầu Chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

11.2. Nhà thầu thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc do mình đảm nhận; Bồi thường thiệt hại khi vi phạm hợp đồng, sử dụng vật liệu không đúng chủng loại, thi công không đảm bảo chất lượng hoặc gây hư hỏng, gây ô nhiễm môi trường và các hành vi khác gây ra thiệt hại.

11.3. Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về chất lượng thi công xây dựng công trình mà Nhà nước quy định.

12. Yêu cầu về bảo hành công trình xây dựng

- Thời gian bảo hành công trình là 12 tháng kể từ khi công trình được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Trong thời gian bảo hành công trình xây dựng khi phát hiện hư hỏng, khiếm khuyết của công trình thì chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện bảo hành.

- Nhà thầu thi công xây dựng thực hiện bảo hành phần công việc do mình thực hiện sau khi nhận được thông báo yêu cầu bảo hành của chủ đầu tư đối với các hư hỏng phát sinh trong thời gian bảo hành và phải chịu mọi chi phí liên quan đến thực hiện bảo hành.

- Nhà thầu thi công xây dựng công trình có quyền từ chối bảo hành trong các trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh không phải do lỗi của nhà thầu gây ra hoặc do nguyên nhân bất khả kháng được quy định trong hợp đồng xây dựng. Trường hợp hư hỏng, khiếm khuyết phát sinh do lỗi của nhà thầu mà nhà thầu không thực hiện bảo hành thì chủ đầu tư có quyền sử dụng tiền bảo hành để thuê tổ chức, cá nhân khác thực hiện bảo hành. Chủ đầu tư, chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình có trách nhiệm thực hiện đúng quy định về vận hành, bảo trì công trình xây dựng trong quá trình khai thác, sử dụng công trình.

- Các nội dung khác theo hợp đồng xây dựng và quy định hiện hành.

13. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu.

- Ngoài những yêu cầu kỹ thuật nói trên, nhà thầu, đơn vị tư vấn giám sát phải thực hiện đúng yêu cầu của hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt và thực hiện theo đúng quy định của quy trình, quy phạm thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành.

- Bố trí thi công các hạng mục một cách hợp lý, tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ, trong quá trình thi công không gây cản trở việc đi lại và sinh hoạt của khu vực xung quanh.

IV. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1			
2			
...			